

*

Số 233-KH/TU

KẾ HOẠCH

**thực hiện Nghị quyết số 82-NQ/TU, ngày 27/02/2025 của Ban Chấp hành
Đảng bộ tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024
của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ,
đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia**

Thực hiện Nghị quyết số 82-NQ/TU, ngày 27/02/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia (gọi tắt là Nghị quyết số 82-NQ/TU), Ban Thường vụ Thành ủy xây dựng kế hoạch thực hiện như sau:

I- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Quán triệt, triển khai thực hiện có hiệu quả quan điểm chỉ đạo, mục tiêu và nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị và Nghị quyết số 82-NQ/TU nhằm nâng lên nhận thức, trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, hệ thống chính trị về tầm quan trọng của khoa học, công nghệ và chuyển đổi số trong kỷ nguyên mới, kỷ nguyên vươn mình của đất nước.

- Lãnh đạo, chỉ đạo các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị-xã hội, hội quần chúng đẩy mạnh đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện

- Việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 82-NQ/TU phải được thực hiện nghiêm túc, hiệu quả, phù hợp với điều kiện, tình hình thực tế của thành phố gắn với việc thực hiện các chủ trương, nghị quyết, chỉ thị, kết luận, chương trình, kế hoạch... của tỉnh liên quan đến công tác phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ cách mạng trong giai đoạn mới.

II- MỤC TIÊU

1- Mục tiêu tổng quát

Quán triệt mục tiêu tổng quát nêu trong Nghị quyết số 82-NQ/TU, ngày 27/02/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Đến năm 2030

Xác định nhiệm vụ cụ thể để các cơ quan, đơn vị, địa phương xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, hiện thực hóa mục tiêu đưa khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia là đột phá quan trọng hàng đầu, là động lực chính để phát triển nhanh lực lượng sản xuất hiện đại, hoàn thiện quan hệ sản xuất, phát triển kinh tế - xã hội, ngăn chặn nguy cơ tụt hậu, đưa địa phương phát triển phát triển trong kỷ nguyên mới.

- Tiềm lực, trình độ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số đạt mức tiên tiến ở nhiều lĩnh vực quan trọng, thuộc nhóm dẫn đầu trong tỉnh; trình độ, năng lực công nghệ, đổi mới sáng tạo của doanh nghiệp đạt mức khá của tỉnh;

- Phấn đấu tiếp cận nhanh các thành tựu của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư để nâng cao trình độ công nghệ các lĩnh vực sản xuất chủ yếu, trong đó trình độ công nghệ của các doanh nghiệp sản xuất các sản phẩm chủ lực đến năm 2030 đạt mức khá của tỉnh.

- Tỷ lệ sử dụng dịch vụ công trực tuyến của người dân và doanh nghiệp đạt trên 80%; giao dịch không dùng tiền mặt đạt 80%. Tỷ lệ doanh nghiệp có hoạt động đổi mới sáng tạo đạt trên 20% trong tổng số doanh nghiệp.

- Kinh phí chi cho nghiên cứu phát triển (R&D) đạt tối thiểu 1,5% GRDP, trong đó kinh phí từ xã hội chiếm hơn 50%; bố trí ít nhất 3% tổng chi ngân sách hằng năm cho phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số quốc gia và tăng dần theo yêu cầu phát triển. Hệ thống tổ chức khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo được sắp xếp lại bảo đảm hiệu lực, hiệu quả, gắn kết chặt chẽ giữa nghiên cứu - ứng dụng - đào tạo.

- Phủ sóng 5G toàn thành phố; hoàn thành xây dựng đô thị thông minh.

- Phát triển môi trường số an toàn, tiện ích, phục vụ tối đa nhu cầu sản xuất, kinh doanh cũng như sinh hoạt cộng đồng của người dân; khai thác và sử dụng có hiệu quả tài nguyên số, dữ liệu số. Hoàn thành kết nối, chia sẻ đồng bộ cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu các ngành. Phát triển kinh tế số, xã hội số, công dân số, công nghiệp văn hoá số đạt mức cao của tỉnh.

2.2. Đến năm 2045

Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số phát triển vững chắc, đưa Rạch Giá trở thành địa phương phát triển, có thu nhập cao; là một trong các trung tâm công nghiệp công nghệ số của tỉnh; thuộc nhóm đầu của tỉnh về đổi

mới sáng tạo, chuyển đổi số. Tỷ lệ doanh nghiệp công nghệ số đạt khá so với mặt bằng chung.

Thu hút các tổ chức, doanh nghiệp công nghệ đặt trụ sở, đầu tư nghiên cứu, sản xuất tại địa phương.

III- NHIỆM VỤ VÀ BIỆN PHÁP CHỦ YẾU

Nhằm đạt được mục tiêu Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 82-NQ/TU và Kế hoạch này, trong thời gian tới, bên cạnh các nhiệm vụ thường xuyên, các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị-xã hội, hội quần chúng cần cụ thể hóa và tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ sau đây:

1. Nâng cao nhận thức, đột phá về đổi mới tư duy, xác định quyết tâm chính trị mạnh mẽ, quyết liệt lãnh đạo, chỉ đạo, tạo xung lực mới, khí thế mới trong toàn xã hội về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

- Các cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên cần nhận thức đầy đủ tầm quan trọng và quán triệt sâu sắc các quan điểm, chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, xác định rõ trách nhiệm, chủ động triển khai thực hiện.

- Người đứng đầu các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền các cấp trực tiếp phụ trách, chỉ đạo triển khai nhiệm vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số của cơ quan, đơn vị, địa phương; đưa việc phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số vào trong chương trình, kế hoạch công tác hằng năm của cơ quan, đơn vị, địa phương; quy định về trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức trong việc thực hiện kế hoạch hành động về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số. Kết quả thực hiện chuyển đổi số là tiêu chí đánh giá hiệu quả thực hiện nhiệm vụ, đánh giá thi đua, khen thưởng hằng năm.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quán triệt, học tập, nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, cán bộ, đảng viên, cộng đồng doanh nghiệp và người dân về sự cần thiết và tính cấp thiết của phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Nghị quyết số 03/NQ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ ban hành chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ phận trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; Nghị quyết số 82-NQ/TU và Kế hoạch này. Tổ chức triển khai, tuyên truyền thường xuyên, sâu rộng theo hướng: đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền thông qua: hệ thống loa truyền thanh, cổng thông tin điện tử, sinh hoạt lệ chi bộ, họp cơ

quan, sinh hoạt các hội, đoàn thể, tài liệu, cổ động trực quan, các nền tảng số, mạng xã hội và các phương tiện điện tử khác,...; cụ thể hóa nội dung tuyên truyền phù hợp cho từng nhóm đối tượng người dân, doanh nghiệp, chính quyền các cấp.

- Phát huy mạnh mẽ vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị-xã hội, hội quần chúng các cấp tham gia tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tích cực hưởng ứng thực hiện công cuộc phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tại địa phương.

- Biểu dương, khen thưởng kịp thời các nhà khoa học, nhà sáng chế, các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân có thành tích trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; trân trọng từng phát minh, sáng chế, cải tiến kỹ thuật, sáng kiến nâng cao hiệu quả công tác, hiệu suất công việc, dù là nhỏ nhất.

- Phân đầu bố trí tỷ lệ cán bộ có chuyên môn, kinh nghiệm về khoa học kỹ thuật trong đội ngũ lãnh đạo từng cơ quan, đơn vị Nhà nước, hướng tới tối thiểu đạt 25%.

- Tổ chức, tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ, công chức, viên chức kiến thức về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, kỹ năng số, công nghệ số cơ bản phục vụ chuyển đổi số. Cung cấp miễn phí kiến thức về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, kỹ năng số, công nghệ số cơ bản cho người dân, doanh nghiệp.

2. Khẩn trương, quyết liệt hoàn thiện thể chế; xóa bỏ mọi tư tưởng, quan niệm, rào cản đang cản trở sự phát triển; đưa thể chế thành một lợi thế cạnh tranh trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

- Rà soát, tháo gỡ các điểm nghẽn, rào cản về thể chế, chính sách trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và nguồn nhân lực chất lượng cao. Khuyến khích, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, phát triển nguồn nhân lực; có cơ chế, chính sách ưu đãi và đơn giản hóa thủ tục hành chính về đầu tư trong lĩnh vực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số để thu hút, sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực đầu tư.

- Có cơ chế đặc thù về đầu tư, đầu tư công, mua sắm công các sản phẩm là kết quả của nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ, sản phẩm, dịch vụ số góp phần đẩy nhanh chuyển đổi số của địa phương.

- Tạo hành lang pháp lý thuận lợi thúc đẩy khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; đơn giản hóa thủ tục hành chính, đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong công tác quản lý Nhà nước; tập trung nguồn lực đầu tư từ ngân sách Nhà nước, thu hút đầu tư ngoài ngân sách cho khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.

- Xây dựng quy định về việc thành lập và sử dụng các quỹ đầu tư mạo hiểm cho khởi nghiệp sáng tạo, ươm tạo công nghệ và chuyển đổi số.

- Thực hiện cơ chế thí điểm để doanh nghiệp thử nghiệm công nghệ mới, mô hình kinh doanh mới có sự giám sát của Nhà nước, hoàn thiện chính sách miễn trừ trách nhiệm đối với doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong trường hợp thử nghiệm công nghệ mới, mô hình kinh doanh mới mà có thiệt hại về kinh tế do nguyên nhân khách quan.

- Có cơ chế, chính sách ưu đãi và đơn giản hóa thủ tục hành chính về đầu tư trong lĩnh vực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số để thu hút, sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực đầu tư.

- Xây dựng, công bố danh mục các lĩnh vực, công nghệ chiến lược, các dự án trọng điểm, các khu vực có tiềm năng của thành phố để thu hút, sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực đầu tư ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

- Thu hút, sử dụng có hiệu quả mọi nguồn lực đầu tư cho phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số. Cân đối lại nguồn ngân sách chi sự nghiệp khoa học, công nghệ và chuyển đổi số bảo đảm tập trung, có trọng tâm, trọng điểm, không dàn trải. Khuyến khích mua sắm công đối với các sản phẩm, hàng hoá là kết quả nghiên cứu khoa học do doanh nghiệp trong nước tạo ra.

3. Tăng cường đầu tư, hoàn thiện hạ tầng cho khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia

- Xây dựng chương trình phát triển công nghệ và công nghiệp chiến lược (ưu tiên các lĩnh vực môi trường, công nghệ sinh học, trí tuệ nhân tạo,...); cơ chế, chính sách hợp tác công tư để nghiên cứu và phát triển công nghệ chiến lược; đề án đầu tư năng lực cho các tổ chức nghiên cứu phát triển công lập.

- Xây dựng mạng lưới kết nối các trung tâm đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo, tập trung vào các công nghệ chiến lược và chuyển đổi số.

- Xây dựng chính sách ưu đãi về thuế đối với các hoạt động đầu tư, mua, thuê các sản phẩm, dịch vụ số.

- Đẩy mạnh ứng dụng và phát triển công nghệ số. Thực hiện chính sách khuyến khích đầu tư, mua, thuê các sản phẩm, dịch vụ số; chính sách đặc biệt để đào tạo, phát triển, thu hút tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp hoạt động lĩnh vực chuyển đổi số, phát triển sản phẩm công nghệ số, công nghiệp an ninh mạng.

- Xây dựng, ban hành danh mục và triển khai các nền tảng số quốc gia, nền tảng số dùng chung của ngành, lĩnh vực, vùng bảo đảm hoạt động thống nhất, liên thông của các ngành, lĩnh vực trên môi trường số.

- Xây dựng, triển khai chương trình phát triển kinh tế số, xã hội số với các mục tiêu được lượng hóa cụ thể; giao trách nhiệm người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương trực tiếp phụ trách, chỉ đạo; xây dựng bộ tiêu chí đánh giá; định kỳ đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ dựa trên kết quả phát triển kinh tế số, xã hội số.

- Phát triển hạ tầng tiện ích số và công nghệ số như dịch vụ cho chuyển đổi số, trọng tâm là các nền tảng số dùng chung cho nhiều lĩnh vực kinh tế - xã hội, phục vụ các hoạt động thiết yếu của xã hội trên môi trường số.

- Thực thi đầy đủ các chiến lược, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về dữ liệu trong các ngành, lĩnh vực.

4. Phát triển, trọng dụng nhân lực chất lượng cao, nhân tài đáp ứng yêu cầu phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia

- Thực hiện các nhiệm vụ được giao theo Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 45-NQ/TW ngày 24/11/2023 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII; các chương trình, đề án phát triển nguồn nhân lực đã được phê duyệt, tập trung vào nhân lực công nghiệp bán dẫn, nhân lực phục vụ phát triển công nghệ cao, công nghệ chiến lược.

- Tăng cường đầu tư, đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo, bảo đảm nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

- Thực hiện đồng bộ các biện pháp tăng cường giáo dục và hướng nghiệp STEM, thu hút học sinh giỏi theo học các ngành STEM; có chính sách phát hiện và bồi dưỡng tài năng STEM từ sớm.

5. Đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo trong hoạt động của các cơ quan trong hệ thống chính trị; nâng cao hiệu quả quản trị quốc gia, hiệu lực quản lý Nhà nước trên các lĩnh vực, bảo đảm quốc phòng và an ninh

- Giao trách nhiệm người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương trực tiếp phụ trách, chỉ đạo; xây dựng bộ tiêu chí đánh giá; định kỳ đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ.

- Có kế hoạch và lộ trình đưa toàn bộ hoạt động của các cơ quan trong hệ thống chính trị lên môi trường số, bảo đảm liên thông, đồng bộ, bí mật nhà nước. Đổi mới toàn diện việc giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công không phụ thuộc địa giới hành chính; nâng cao chất lượng dịch vụ công trực tuyến, dịch vụ số cho người dân và doanh nghiệp; tăng cường giám sát, đánh giá và trách

nhiệm giải trình của cơ quan Nhà nước, người có thẩm quyền trong phục vụ người dân. Có chính sách đặc thù để thu hút, tuyển dụng, giữ chân nhân lực về khoa học, công nghệ và chuyển đổi số làm việc trong các cơ quan của hệ thống chính trị.

- Đẩy mạnh ứng dụng khoa học và công nghệ để xây dựng các cơ sở khoa học nhằm trợ giúp việc ra quyết định trong hoạt động của các cơ quan quản lý Nhà nước.

- Các cơ quan Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Tòa án nhân dân, Viện Kiểm sát nhân dân phối hợp chặt chẽ để đảm bảo liên thông, đồng bộ, bí mật Nhà nước trong hoạt động chuyển đổi số của cả hệ thống chính trị.

- Nâng cao tương tác giữa chính quyền và người dân giúp giảm quan liêu của bộ máy Nhà nước; giám sát trực tuyến và toàn diện, kịp thời cảnh báo, phát hiện sớm để phòng chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí.

- Chính quyền các cấp sẵn sàng hỗ trợ doanh nghiệp tham gia phát triển các ứng dụng, dịch vụ số mới theo hình thức hợp tác công tư (PPP).

- Phát triển công nghệ các nền tảng số đảm bảo an toàn, nhiều tiện ích cho người dân; phổ cập nhanh các dịch vụ số thiết yếu cho người dân.

- Xây dựng kế hoạch để mỗi người dân có danh tính số, phương tiện số, kỹ năng số và tài khoản số, hình thành công dân số.

- Xây dựng văn hóa số cộng đồng, đồng thời giữ gìn bản sắc dân tộc, thuần phong mỹ tục của người Việt Nam trên môi trường số.

- Xây dựng và phát triển các sản phẩm văn hóa số chất lượng cao; khuyến khích, thu hút đông đảo cộng đồng tham gia sáng tạo, sản xuất các sản phẩm văn hóa số tích cực, lành mạnh và hướng thiện trên môi trường số. Thúc đẩy xây dựng các cơ sở dữ liệu về văn hoá, các di sản văn hóa số. Huy động, khuyến khích và xây dựng cơ chế đãi ngộ động viên đội ngũ tri thức, thanh niên là lực lượng tiên phong xây dựng văn hóa số.

- Triển khai các biện pháp quyết liệt, phối hợp xử lý kịp thời các hiện tượng văn hóa số không lành mạnh, ảnh hưởng tới giá trị chung của xã hội, giảm thiểu các tác động tiêu cực mà công nghệ số mang lại tới môi trường, xã hội và người dân, đặc biệt là trẻ em, thanh thiếu niên và các đối tượng dễ bị tổn thương trên không gian mạng.

- Xây dựng nền tảng số nhằm giám sát và thu thập dữ liệu lĩnh vực tài nguyên, môi trường; hệ thống thông tin địa lý; hệ thống giao thông thông minh.

- Phát hiện, phối hợp đấu tranh ngăn chặn sớm hoạt động tấn công mạng, gián điệp mạng, âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, phản động

trên mạng và tội phạm mạng. Chú trọng xây dựng, củng cố, kiện toàn Ban Chỉ đạo, lực lượng cộng tác viên 35 Thành ủy.

6. Thúc đẩy mạnh mẽ hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong doanh nghiệp

- Xây dựng chính sách ưu đãi, khuyến khích các doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã, hộ kinh doanh đầu tư cho chuyển đổi số, nghiên cứu, ứng dụng khoa học, đổi mới công nghệ để nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, quản trị doanh nghiệp.

- Tổ chức thực hiện các biện pháp để thúc đẩy việc chuyển giao tri thức, đào tạo nhân lực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo.

- Xây dựng cơ chế thu hút doanh nghiệp công nghệ đặt trụ sở, đầu tư nghiên cứu, sản xuất tại địa phương.

- Xây dựng chính sách khuyến khích tinh thần khởi nghiệp về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, cùng với chính sách hỗ trợ khởi nghiệp và thu hút các doanh nghiệp khởi nghiệp tại địa phương.

- Xây dựng chương trình thúc đẩy tiêu dùng sản phẩm, dịch vụ trên môi trường số, bao gồm đưa sản phẩm lên môi trường số; trang bị kỹ năng số cho người dân, cung cấp các tiện ích để người dân giao dịch trên môi trường số, tạo lập niềm tin số.

- Đẩy mạnh tiêu dùng sản phẩm, dịch vụ trên môi trường số, bảo đảm kinh tế số các ngành, lĩnh vực chiếm tối thiểu 70% kinh tế số; đẩy mạnh sản xuất thông minh trong các ngành, lĩnh vực: Nông nghiệp, thương mại, tài chính, giáo dục, y tế, giao thông, logistics.

7. Tăng cường hợp tác trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

Đẩy mạnh hợp tác với các đơn vị, doanh nghiệp,... có trình độ khoa học, công nghệ, chuyển đổi số phát triển để học tập, kịp thời ứng dụng các thành tựu, kinh nghiệm phù hợp với thực tiễn và điều kiện chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội của địa phương.

IV- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ủy ban nhân dân, các ban, ngành, đoàn thể hai cấp theo chức năng, nhiệm vụ xây dựng kế hoạch cụ thể hóa và tổ chức thực Kế hoạch này *(hoàn thành trong tháng 03 năm 2025)*.

2. Các cơ quan, đơn vị, địa phương có trách nhiệm rà soát các chương trình, kế hoạch thực hiện các Nghị quyết của Đảng, Chương trình hành động của Chính

phủ đã ban hành, còn hiệu lực thực hiện có liên quan đến phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số để điều chỉnh, đồng bộ thống nhất với chương trình, kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết này¹.

3. Thủ trưởng cơ quan, đơn vị, địa phương tập trung chỉ đạo thực hiện nội dung nhiệm vụ, biện pháp cụ thể; bảo đảm an ninh, trật tự và tăng cường kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch này, định kỳ 6 tháng báo cáo kết quả thực hiện về Văn phòng UBND thành phố để tổng hợp báo cáo Thường trực, Ban Thường vụ Thành ủy trước ngày 05/6 và trước ngày 10/12 hằng năm.

4. Phòng Văn hóa và Thông tin thành phố chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch này, kịp thời báo cáo và kiến nghị UBND thành phố các biện pháp cần thiết để bảo đảm thực hiện đồng bộ và có hiệu quả Kế hoạch này.

5. Phòng Tài chính - Kế hoạch chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương bảo đảm nguồn kinh phí thực hiện hằng năm theo Nghị quyết số 57-NQ/TW.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu thấy cần sửa đổi, bổ sung những nội dung của Kế hoạch này, các cơ quan, đơn vị, địa phương chủ động đề xuất gửi Phòng Văn hóa và Thông tin thành phố để tổng hợp và báo cáo UBND thành phố trình Thường trực, Ban Thường vụ Thành ủy xem xét, quyết định.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy,
- Văn phòng Tỉnh ủy,
- Các đ/c Thành ủy viên,
- UBND thành phố,
- Các chi bộ, đảng bộ trực thuộc,
- Các phòng, ban, ngành, đoàn thể TP.
- Lưu Văn phòng Thành ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC**



Nguyễn Văn Nhỏ

¹ Kế hoạch số 123-KH/TU, ngày 30/3/2020 của Ban Thường vụ Thành ủy về tiếp tục chỉ đạo phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng XHCN và hội nhập quốc tế; Kế hoạch số 168-KH/TU ngày 05/6/2024 của Ban Thường vụ Thành ủy thực hiện Kế hoạch số 209-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Kết luận số 69-KL/TW, ngày 11/01/2024 của Bộ Chính trị tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW, ngày 01/11/2012 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XI về phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế;...